

Số: **3447** /CHHVN-VTDVHH
V/v triển khai công tác thống kê
ngành hàng hải

Hà Nội, ngày **25** tháng 8 năm 2015

Kính gửi: Các Cảng vụ hàng hải

Tiếp theo văn bản số 3166/CHHVN-VTDVHH ngày 05/8/2015, để có số liệu chính xác, kịp thời phục vụ cho công tác quản lý và báo cáo lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải theo Thông tư số 58/2014/TT-BGTVT ngày 27/10/2014 của Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam yêu cầu Giám đốc Cảng vụ hàng hải như sau:

1. Tiếp tục quan tâm, tăng cường chỉ đạo triển khai công tác thống kê theo Quyết định số 129/QĐ-CHHVN và Quyết định số 130/QĐ-CHHVN bảo đảm thời hạn theo yêu cầu từng nội dung được ghi tại góc bên trái phía trên của biểu mẫu, cụ thể:

a) Đối với biểu mẫu 12b-Q về sản lượng hàng hóa và số lượt tàu thuyền thông qua cảng biển tại công văn số 3166/CHHVN-VTDVHH ngày 05/8/2015 đề nghị thay thế bằng biểu mẫu số 12b-T;

b) Đối với các biểu mẫu số 11-T, 12b-T, 18-T tại phụ lục kèm theo đề nghị gửi báo cáo chậm nhất ngày 05 hàng tháng.

2. Báo cáo thống kê theo các biểu mẫu tại Quyết định số 130/QĐ-CHHVN đề nghị gửi bằng văn bản và gửi trực tiếp bằng thư điện tử theo địa chỉ email: Thongkehanghai@vinamarine.gov.vn để kịp thời tổng hợp.

3. Phân công, cung cấp thông tin cán bộ chuyên trách công tác thống kê làm đầu mối liên lạc (họ và tên, chức danh, số điện thoại, email) và gửi về theo địa chỉ: Phòng Vận tải và dịch vụ hàng hải - Cục Hàng hải Việt Nam, số 8 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội; ĐT: 04.37683198 - Fax: 04.37683058; Email: dichvuvantai@vinamarine.gov.vn trước ngày 28/8/2015 để thuận tiện trao đổi công việc.

Cục Hàng hải Việt Nam đề nghị các đơn vị quan tâm triển khai, thực hiện./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT. Bùi Thiên Thu;
- Phòng KHBT;
- Phòng HTQT (để đăng website);
- Lưu: VT, VTDVHH.



Nguyễn Xuân Sang

PHỤ LỤC

Biểu số 12 b-T

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 5 đầu tháng sau

Đơn vị báo cáo:

Cảng vụ hàng hải

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục HHVN (Phòng VTDVHH)

SẢN LƯỢNG HÀNG HÓA VÀ SỐ LƯỢT TÀU THUYỀN THÔNG QUA CẢNG BIỂN

Tháng.....

STT Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện tháng báo cáo	Thực hiện tháng báo cáo năm trước	Thực hiện so với cùng kỳ (%)	Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng báo cáo	Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng báo cáo năm trước	Thực hiện so với cùng kỳ (%)
1	2	3	4	5=3/4	6	7	8=6/7
I. Sản lượng hàng hóa và số lượt tàu thuyền thông qua cảng							
1.1. Sản lượng hàng hóa và số lượt tàu biển thông qua							
1.1.1. Tổng số lượt tàu biển		lượt					
1.1.1.1. Tàu ngoại		lượt					
1.1.1.2. Tàu nội		lượt					
Trong đó	+ Tàu xuất nhập cảnh	lượt					
	+ Tàu chạy tuyến nội địa	lượt					
1.1.2. Hàng hóa thông qua cảng		tấn					
Trong đó	+ Xuất khẩu	tấn					
	+ Nhập khẩu	tấn					
	+ Nội địa	tấn					
	+ container	teu					
	+ container	tấn					
	+ Hàng lỏng	tấn					
	+ Hàng kho	tấn					
1.2. Sản lượng hàng hóa và số lượt phương tiện thủy nội địa (PTTND) thông qua							
1.2.1. Tổng số PTTND		chiếc					
Trong đó tổng số PTTND đăng ký SB		chiếc					
1.2.2. Tổng số tấn PTTND		tấn					



Trong đó tổng số PTTND SB vận tải ven biển		tấn						
1.2.3. Hàng hóa thông quan bằng PTTND		tấn						
Trong đó	+ Hàng khô	tấn						
	+ Hàng lỏng	tấn						
1.3. Tổng sản lượng hàng hóa thông qua khu vực cảng biển								
Tổng hàng hóa thông qua cảng		tấn						
Trong đó	Hàng hóa thông qua cảng bằng đường biển	tấn						
	Hàng hóa thông qua cảng bằng phương tiện thủy nội địa	tấn						
II. Tàu thuyền và sản lượng hàng hóa chuyển tải								
2.1. Sản lượng hàng hóa thông qua khu		tấn						
Trong đó	Khu	tấn						
	tấn						
2.2. Lướt tàu thuyền thông qua khu		tấn						
Trong đó	Khu	tấn						
	tấn						
II. Sản lượng hàng hóa thông qua cảng do Vinalines quản lý								
Cảng.....		Triệu tấn						
Cảng.....		Triệu tấn						
.....		Triệu tấn						
III. Hàng hóa quá cảng								
Tổng số lượng hàng hóa quá cảng		Tấn						

Người lập báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm
(Thủ trưởng đơn vị ký, đóng dấu)

Biểu số 11-T
 Ngày nhận báo cáo:
 Ngày 05 hàng tháng

Đơn vị báo cáo:
 Cảng vụ hàng hải
Đơn vị nhận báo cáo:
 Cục HHVN (Phòng KHĐT)

KHỐI LƯỢNG HÀNG HÓA, HÀNH KHÁCH THÔNG QUA CẢNG BIỂN
 Tháng ...

STT	Danh mục loại hàng	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Khối lượng hàng hóa thông qua cảng					
				Từ đầu năm đến hết tháng trước	Thực hiện tháng báo cáo	Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng báo cáo	Lũy kế cùng kỳ năm trước	So với cùng kỳ năm trước (%)	So với kế hoạch năm (%)
A	B	C	1	2	3	4	5	6=4/5	7=4/1
A	Hàng hóa								
	Tổng số	1000 tấn							
	- Hàng xuất khẩu								
	- Hàng nhập khẩu								
	- Hàng nội địa								
	- Hàng quá cảnh								
	<i>Chia ra:</i>								
1	Container	1000 tấn							
		1000 TEUs							
	Xuất khẩu	1000 tấn							
		1000 TEUs							
	Nhập khẩu	1000 tấn							
		1000 TEUs							
	Nội địa	1000 tấn							
		1000 TEUs							
2	Hàng lỏng	1000 tấn							
	Xuất khẩu								
	Nhập khẩu								
	Nội địa								
3	Hàng khô, tổng hợp	1000 tấn							
	Xuất khẩu								
	Nhập khẩu								
	Nội địa								
4	Hàng quá cảnh	1000 tấn							
B	Hành khách								
1	Hành khách vận chuyển bằng đội tàu VN	Lượt người							
2	Hành khách vận chuyển bằng đội tàu nước ngoài	Lượt người							
C	LUỢT TÀU RA, VÀO								
1	Tàu biển nước ngoài								
		GT							
	- Hoạt động nội địa								
	- Hoạt động XNK								

2	Tàu biển Việt Nam								
		GT							
	- Hoạt động nội địa								
	- Hoạt động XNK								
3	Tàu khách								
	- Tàu Việt Nam								
	- Tàu nước ngoài								

Người lập báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm
(Thủ trưởng đơn vị ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- a) Cột 4= cột 2 + cột 3
- b) Cột 5: ghi số chính thức thực hiện từ đầu năm đến hết tháng báo cáo của năm trước. Ví dụ báo cáo tháng 7/2014 thì cột 5 ghi số liệu lũy kế 7 tháng đầu năm 201

Biểu số 18-T

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 05 hàng tháng

Đơn vị báo cáo:

Cảng vụ hàng hải, VP Cục, các chi cục

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục HHVN (Phòng Tài chính)

THU PHÍ DỊCH VỤ HÀNG HẢI
Tháng ...

Đơn vị tính: 1000 đồng

	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng trước	Ước thực hiện tháng báo cáo	Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng báo cáo	So với cùng kỳ (%)	
					Tháng báo cáo năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng báo cáo năm trước
A	1	2	3	4	5	6
Tổng trị giá						
A. Chia theo loại dịch vụ						
1. Thu dịch vụ bảo đảm hàng hải						
2. Thu dịch vụ cảng biển						

Người lập báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
(Thủ trưởng đơn vị ký, đóng dấu)

Ghi chú:

Chỉ tiêu *Thu dịch vụ cảng biển* chỉ tổng hợp đối với các doanh nghiệp cảng do Bộ GTVT (Cục Hàng hải Việt Nam) quản lý.